TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:44/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 14/6/2018
V/v: " Ly hôn và con chung "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông: Mai Đình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Trần Đình Nam

Bà: Nguyễn Thị Kim Dung

Thư ký phiên toà: Ông Lê Ngọc Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T - Thanh hóa.

Ngày 14 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hoá mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 92/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 /4/ 2018 về tranh chấp HN&GĐ. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/ HNGĐ-ST ngày 31/5/2018 giữa các đương sự.

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Khắc Đ - Sinh năm: 1979 (vắng mặt)
Trú tại: Ấp Hòa Trung, xã N, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.
- Bị đơn: Chị Trịnh Thị T - Sinh năm 1985
HKTT: Ấp Hòa Trung, xã N, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.
Nơi ở hiện nay: Xóm 13, xã T, huyện T - Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10 tháng 01 năm 2018, lời khai tại Tòa án nhân anh Nguyễn Khắc Đ, nguyên đơn trình bày:

[1] Về Hôn nhân: Anh và chị Trịnh Thị T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 22/4/2010, tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Quá trình chung sống hạnh phúc được 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, tính tình không hợp, không có tiếng nói chung, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cải nhau. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2017 cho đến nay, trong thời gian sống ly thân không quan tâm đến nhau. Nay

anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn. Anh làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn chị Trịnh Thị T.

* Chị T trình bày: Về nguyên nhân điều kiện kết hôn như anh Đ trình bày là đúng, vợ chồng kết hôn vào ngày 22/4/2010, tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian dài thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, ngoài ra anh Đ không chung thủy đã đi theo người con gái khác dẫn đến vợ chồng thường xuyên cải nhau. Chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở huyện T, tỉnh Thanh Hóa từ tháng 6/2017 cho đến nay không quan tâm đến nhau. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn anh Đ xin ly hôn, chị đồng ý ly hôn.

[2] Về con chung:

Anh Đ trình bày: Vợ chồng có 02 con chung, cháu Nguyễn Hoàng Khánh L sinh ngày 17/02/2011 và cháu Nguyễn Hoàng L sinh ngày 15/6/2016, hiện nay cháu Khánh L đang ở với anh; cháu Hoàng L đang ở với chị T. Nguyện vọng của anh là được nuôi cháu Khánh L; chị T nuôi cháu Hoàng L và anh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng với chị T một tháng là 3.000.000đ cho đến khi cháu Hoàng L đủ 18 tuổi.

Chị T trình bày: Vợ chồng có 02 con chung, cháu Nguyễn Hoàng Khánh L sinh ngày 17/02/2011 và cháu Nguyễn Hoàng L sinh ngày 15/6/2016 như anh Đ trình bày là đúng.

Hiện nay cháu Khánh L đang ở với anh Đ; cháu Hoàng L đang ở với chị. Nguyện vọng của chị là được nuôi cháu Hoàng L và giao cháu Khánh L cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng và chị đồng ý anh Đ cấp dưỡng nuôi cháu Hoàng L cùng chị là 3.000.000đ/1 tháng, cho đến khi cháu Hoàng L đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản và công nợ: Anh Đ và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về tố tụng:** Nguyên đơn anh Nguyễn Khắc Đ có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải và đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 4 Điều 207; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] **Về Hôn nhân**: Anh Nguyễn Khắc Đ và chị Trịnh Thị T kết hôn với nhau vào ngày 22/4/2010 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa anh Đ và chị T là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm, tính tình không hợp, ngoài ra chị Thơm nghi ngờ anh Đ không chung thủy có tình cảm với người con gái khác, dẫn đến cuộc sống vợ chồng ngày càng mâu thuẫn trầm trọng. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2017, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau. Hai

bên đều xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh Đ và chị T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Đ xin ly hôn chị T cũng đồng ý. Việc thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn và bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ, phù hợp với Điều 55 luật hôn nhân và gia đình. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh Đ và chị T có 02 con chung, cháu Nguyễn Hoàng Khánh L sinh ngày 17/02/2011 và cháu Nguyễn Hoàng L sinh ngày 15/6/2016. Tại các bản tự khai tại Tòa án và tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Khánh L; chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng L; anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con (cháu Hoàng L) cùng với chị T một tháng là 3.000.000đ cho đến khi cháu Hoàng L đủ 18 tuổi . Căn cứ vào khoản 2 Điều 81, khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[4] Về tài sản: Anh Đ và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Khắc Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 4 Điều 207; khoản 1 Điều 228; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Khắc Đ và chị Trịnh Thị T.

2.Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Khánh L sinh ngày 17/02/2011 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Hoàng L sinh ngày 15/6/2016 cho chị Trịnh Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Hoàng L, một tháng là 3.000.000đ (ba triệu đồng) cho đến khi cháu Hoàng L đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 7/2018. Anh Đ, chị T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Anh Nguyễn Khắc Đ và chị Trịnh Thị T không yêu cầu Tòa àn giải quyết.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Khắc Đ phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2016/004689, ngày 23/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; anh Đ còn phải nộp 300.000đ án phí cấp dưỡng.

Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc được niêm yết bản án.

Bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND. H T;
- Chi cục THADS T;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ HẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận

Nơi nhận:
- VKSND. H Triệu Sơn;
- Chi cục THADS Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã Thọ Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ HẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận

Nơi nhận:
- VKSND. H Triệu Sơn;
- Chi cục THADS Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ HẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận

Nơi nhận:
- *VKSND. H Triệu Sơn;*
- UBND xã Xuân Thọ;
- *Các đương sự*
- *Chi cục T.H.ADS Quảng Xương;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Đình Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận

Nơi nhận
- *VKSND.HQuảng xương*
- *Các đương sự*
- *Chi cục T.H.ADS Quảng Xương*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Đình Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Thuận

Nơi nhận
- *VKSND.HQuảng xương*
- *Các đương sự*
- *Chi cục T.H.ADS Quảng Xương*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Đình Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận
- VKSND huyện Quảng xương
tòa
- Các đương sự
- Chi cục T.H.A dân sự Quảng Xương
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên

Mai Đình Thuận

Nơi nhận
THẨM
- VKSND huyện Quảng Xương.
- T.H.A huyện Quảng Xương.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Đình Thuận